

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày 24 – 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Lê Hoàng Mỹ Dung

- Thư ký ghi biên bản: Ông Trần Đình Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HS, ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Thành C, sinh năm 2001, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc Tr, sinh năm 1979 và bà Trần Thị Anh Th, sinh năm 1979; chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 31/QĐ –UBND ngày 20/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 05/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh. Có mặt.

2. Họ và tên: Cao Minh S, sinh năm 1998 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao V, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1969; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt ngày 04/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh. Có mặt.

3. Họ và tên: Trần Hồng Ch, sinh năm 1999, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam; con ông Trần Anh M, sinh năm 1971 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1976 (đã chết); chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 34/QĐ –TA ngày 05/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Hồng Ch vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng.

Bị can bị bắt ngày 27/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh. Có mặt.

Bị hại:

Phan Quốc B, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Vương V, sinh năm 1981; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Huỳnh Ngọc Tr, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 26, đường N, khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Nguyễn Thị Y, sinh năm 1969; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Phan Quốc A, sinh năm 1965; nơi cư trú: Đường Ng, khu phố D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Hồ Trung Th, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ 3, khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Nguyễn Tấn S, sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ 3, khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Dương Hoàng Q, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 8, khu phố D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.
- Nguyễn Đình L, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 6, khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.
- Bùi Quang Kh, sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ 1, khu phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.
- Trần Trung Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.
- Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ 1, khu phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 09/3/2020, một nhóm thanh niên chơi tại nhà Bùi Quang Kh, sinh năm 2000 ở khu phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận gồm: Trần Trung Đ, sinh năm 1991 ở thôn 5, xã Đ, huyện Đ; Nguyễn Đình L, sinh năm 1995; Huỳnh Thành C, sinh năm 2001; Hồ Trung Th, sinh năm 2002; Nguyễn Tấn S, sinh năm 2000 ở thị trấn Đ, huyện Đ. Khoảng 01 giờ ngày 10/3/2020 có Phan Quốc B, sinh năm 1998 đi xe mô tô chở Dương Hoàng Q, sinh năm 1989 cùng trú khu phố D, thị trấn Đ đến nhà Bùi Quang Kh để Q trả 150.000 đồng cho Trần Trung Đ. Trần Trung Đ nhờ Nguyễn Đình L ra trước ngõ nhà Kh lấy tiền nợ do Q trả. Dương Hoàng Q đưa cho L 200.000 đồng, L đem tiền vào đưa cho Đ. Do đợi lâu không thấy thối lại tiền Dương Hoàng Q gọi cho L nói Đ thối lại 50.000 đồng. Trần Trung Đ lấy 01 khúc cây đi ra đánh Dương Hoàng Q thì được Phan Quốc B can ngăn. Lúc này Huỳnh Thành C, Hồ Trung Th đi theo sau Đ hùa vào dùng tay đánh Q. Phan Quốc B can ngăn và dùng tay đánh trúng vào mặt Huỳnh Thành C. Huỳnh Thành C và Hồ Trung Th đánh trả lại Phan Quốc B và Dương Hoàng Q. Phan Quốc B và Dương Hoàng Q lên xe bỏ chạy về nhà của B. Huỳnh Thành C, Hồ Trung Th vào lại nhà Bùi Quang Kh. Khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày Phan Quốc B cầm 01 khúc cây đi xe mô tô đến nhà Bùi Quang Kh. Thấy Phan Quốc B cầm cây, Huỳnh Thành C đi ra phía trước nhà Bùi Quang Kh và đi dọc theo đường ĐT 766. Phan Quốc B đi ra vườn phía sau nhà Kh nói chuyện với Trần Trung Đ, Nguyễn Đình L, Nguyễn Tấn S, Hồ Trung Th. Huỳnh Thành C đi một đoạn thì gặp Trần Hồng Ch, sinh năm 1999 và Cao Minh S, sinh năm 1998 cùng trú tại thị trấn Đ. Huỳnh Thành C nói bị Phan Quốc B đánh và rủ Ch và S đi đánh B. Trần Hồng Ch đi qua phía bên kia đường trước tiệm vi tính của ông Vương V ở khu phố B, thị trấn Đ lấy 01 cây cuốc và 01 cây xẻng cầm qua đưa cho Cao Minh S cây xẻng. Huỳnh Thành C dẫn Cao Minh S và Trần Hồng Ch đi dọc theo mảnh đất trống của ông Bùi Minh H vào phía sau vườn nhà Bùi Quang Kh. Huỳnh Thành C lượm 01 cục đá ong ném vào tấm tôn che cửa sổ nhà Kh. Huỳnh Thành C tiếp tục lượm 01 cục đá chui bờ rào

lưới B40 vào vườn nhà Kh ném Phan Quốc B trúng vào mặt và môi bên phải, Phan Quốc B xông đến đập Huỳnh Thành C ngã xuống đất. Huỳnh Thành C lượm 01 chân thắng xe máy đứng lên đánh lại Phan Quốc B. Phan Quốc B thấy Trần Hồng Ch và Cao Minh S cầm cuốc, xẻng nên bỏ chạy vào nhà Bùi Quang Kh. Huỳnh Thành C cầm chân thắng xe máy cùng Trần Hồng Ch cầm cuốc bằng cán tre, Cao Minh S cầm xẻng bằng cán gỗ đuổi theo Phan Quốc B. Khi đuổi đến phòng khách, Huỳnh Thành C dùng chân thắng đánh nhiều cái vào người Phan Quốc B. Phan Quốc B ôm Huỳnh Thành C giằng co ở tư thế đứng. Trần Hồng Ch cầm cuốc đưa lên cao đánh vào người B làm lưới cuốc văng xuống nền gạch trong phòng khách. Cao Minh S cầm xẻng đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu Phan Quốc B và làm lưới xẻng văng xuống nền gạch trong phòng khách. Phan Quốc B ngã xuống nền nhà thì Huỳnh Thành C cầm chân thắng xe máy, Trần Hồng Ch cầm cán cuốc, Cao Minh S cầm cán xẻng đi ra ngoài. Huỳnh Thành C, Trần Hồng Ch bỏ chân thắng xe máy và cán cuốc phía sau nhà Bùi Quang Kh, Cao Minh S cầm cán xẻng đi ra khu đất trống cách nhà Kh khoảng 200m thì ném xuống đất. Phan Quốc B được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Nam Bình Thuận cấp cứu sau đó chuyển Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 12/3/2020 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 279/2020/TgT ngày 13/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Phan Quốc B:

- Vết thương đỉnh đầu vỡ lún xương sọ đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng đỉnh trái, dập não, xuất huyết trán trái, đã được phẫu thuật điều trị hiện lõm sọ vùng đỉnh trái, kích thước: (2 x 3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 20% + 11% + 2% + 2%.

- Vết thương phần mềm gò má bên phải (mi dưới mắt phải), hiện để lại sẹo lành, kích thước: (1,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

- Vết thương phần mềm môi bên phải, hiện để lại vết thâm mờ, kích thước (0,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1,5%

Vết thương phần mềm vùng thái dương trái, hiện để sẹo lành, kích thước: (1 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% .

- Sây sát da mặt trong giữa cằm tay phải, hiện để lại vết thâm mờ, kích thước (6 x 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 11 0,5%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 36%

- Các vết thương sây sát do vật tày gây ra;

- Vết thương vùng đỉnh đầu có chiều hướng tác động từ trên xuống; vết thương gò má bên phải, môi trên phải có chiều hướng tác động từ trước ra sau; vết thương vùng thái dương trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải; sây sát mặt

trong giữa cẳng tay phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thành C, Cao Minh S, Trần Hồng Ch về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Thành C, Cao Minh S, Trần Hồng Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Riêng bị cáo Huỳnh Thành C, Cao Minh S được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thành C mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo Cao Minh S mức án từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hồng Ch mức án từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: 01 chân thắng xe máy bằng kim loại bị cong hình chữ V; 01 đoạn cây tre dài 1,58m, đường kính 3cm; 01 cây gỗ dài 89cm, đầu nhỏ nhất đường kính 2,5cm, đầu to nhất đường kính 4,5cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước (23,8 x 17 x 0,1) cm; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại có kích thước (33,5 x 17 x 0,1) cm; 01 đôi dép màu đỏ, đen có chữ Adidas; 01 cái mũ vải lưỡi trai màu trắng là công cụ phạm tội và vật chứng hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Về dân sự: Huỳnh Thành C tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Phan Quốc B 55.000.000 đồng, Cao Minh S tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Phan Quốc B 45.000.000 đồng. Nay, Phan Quốc B không yêu cầu gì thêm nên không phải xem xét.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận nhưng cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Thành C, Trần Hồng Ch, Cao Minh S khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tình tiết khách quan đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi của các bị cáo được mô tả tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-HS, ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức, tỉnh Bình Thuận. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 10/3/2020 tại nhà Bùi Quang Kh ở khu phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; Huỳnh Thành C dùng đá, chân thắng xe máy; Trần Hồng Ch dùng cuốc; Cao Minh S dùng xẻng đánh Phan Quốc B bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36 %.

Huỳnh Thành C, Trần Hồng Ch, Cao Minh S dùng đá, chân thắng xe máy, cuốc, xẻng là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Phan Quốc B với tỷ lệ tổn thương cơ thể 36 % đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của Phan Quốc B, gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức, điều khiển được hành vi của mình. Các bị cáo biết hành vi gây thương tích cho người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi của các bị cáo, đề răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Trong đó bị cáo Huỳnh Thành C là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Cao Minh S, Trần Hồng Ch cùng thực hiện hành vi. Bị cáo Cao Minh S, Trần Hồng Ch khi được Huỳnh Thành C rủ rê thì đều đồng ý và là những người thực hành tích cực, trong đó Trần Hồng Ch là người tìm kiếm công cụ để phạm tội. Bản thân bị cáo Huỳnh Thành C, Trần Hồng Ch đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần xem xét quyết định hình phạt bị cáo Huỳnh Thành C mức án cao nhất, nghiêm khắc nhất, tiếp đến là bị cáo Trần Hồng Ch và sau cùng là bị cáo Cao Minh S là đảm bảo tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật, cũng như vai trò vị trí của các bị cáo trong vụ án.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy các bị cáo phạm tội do bộc phát, tức thời, chỉ xuất phát mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội không có bàn bạc thỏa thuận, hay chuẩn bị công cụ phạm tội, bản thân bị cáo Cao Minh S, Trần Hồng Ch khi được bị cáo Huỳnh Thành C rủ rê thì đồng ý chứ không có mâu thuẫn gì với Phan Quốc B. Ngoài ra, các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Huỳnh Thành C, Cao Minh S trong quá trình Phan Quốc B điều trị thương tích đã tác động gia đình đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, trong đó Huỳnh Thành C bồi thường số tiền 55.000.000 đồng, Cao Minh S bồi thường 45.000.000 đồng. Nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Huỳnh Thành C và Cao Minh S. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo C và S được hưởng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Cao Minh S có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, liên quan trong vụ án bị cáo chỉ giữ vai trò thứ yếu. Do đó, cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Quốc B không yêu cầu bị cáo Huỳnh Thành C, Cao Minh S, Trần Hồng Ch bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 cần đập thắng xe máy bằng kim loại bị cong hình chữ V; 01 cây tre dài 1,58m, hình trụ tròn, đường kính 3 cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, có kích thước (23,8x17x0,1) cm; 01 cây gỗ dài 89 cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 2,5cm, đầu to nhất có đường kính 4,5cm; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại, có kích thước (33,5 x 17 x 0,1) cm); 01 đôi dép màu đỏ đen có chữ Adidas; 01 cái mũ vải lưỡi trai màu trắng là công cụ phạm tội và vật chứng hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức, tỉnh Bình Thuận trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Huỳnh Thành C, Trần Hồng Ch, Cao Minh S đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Huỳnh Thành C 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/8/2020.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Cao Minh S 3 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 04/8/2020.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Trần Hồng Ch 5 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 27/8/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cần đập thắng xe máy bằng kim loại bị cong hình chữ V; 01 cây tre dài 1,58m, hình trụ tròn, đường kính 3 cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, có kích thước (23,8 x 17 x 0,1) cm; 01 cây gỗ dài 89 cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 2,5cm, đầu to nhất có đường kính 4,5cm; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại, có kích thước (33,5x 17x 0,1) cm; 01 đôi dép màu đỏ đen có chữ Adidas; 01 cái mũ vải lưỡi trai màu trắng (*Hiện vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Huỳnh Thành C, Trần Hồng Ch, Cao Minh S mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày

tuyên án (24/12/2020). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh (khi có hiệu lực);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Văn Phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quý